

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2017/HSST

Ngày: 29/5/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH L

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Linh**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phạm Đức Minh**.
2. Bà: **Lê Thị Sáu**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Ka Hít** - cán bộ Tòa án.

Kiểm sát V tham gia phiên tòa: Ông **K'Kràng** – Kiểm sát V của Viện kiểm sát nhân dân huyện B.

Ngày 29 tháng 5 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân huyện B, tỉnh L xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2017/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2017 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân V**, sinh năm 1962 tại X; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. NKT: Thôn 04, xã A, huyện B, tỉnh L; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1936; Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1962; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 12/12/2016 tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh L.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông L, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn 01, xã LB, huyện B, tỉnh L (Vắng mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Xuân V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh L truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Xuân V là người nghiện ma túy nên thường mua ma túy để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Khoảng 14h30' ngày 22/11/2016, L, sinh năm 1988 là đối tượng nghiện đã gọi điện hỏi mua ma túy của Nguyễn Xuân V để sử dụng thì giữa L và V hẹn nhau đến hồ HT1 thuộc Thôn 2, xã LB, huyện B, tỉnh L để giao dịch ma túy. Khi V cầm 01 tép ma túy gói trong giấy chuẩn bị đi giao thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện B kiểm tra bắt và thu giữ 01 gói ny lon màu trắng giấu bên trong chứa chất bột màu trắng ở ba ga xe máy biển số 49V8-4778 của V.

Sau khi bị phát hiện V còn tự nguyện đưa về nhà V để kiểm tra và giao nộp 01 gói giấy bạc thuốc lá bên trong chứa cục bột màu trắng được giấu trong ống tay áo da bị rách màu đen treo ở góc phòng ngủ, đồng thời tạm giữ: 01 xe máy biển số: 49V8-4xxx, 01 CMND mang tên Nguyễn Xuân V, 01 áo da màu đen hiệu Grace đã cũ, 01 điện thoại di động hiệu Nokia N105. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ của L số tiền 200.000đ, 01 điện thoại di động màu trắng không nhãn hiệu.

Ngày 30/11/2016, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm đã có kết luận giám định số 24/GĐ-PC45 kết luận: Mẫu cục bột đựng trong 01 gói giấy và 01 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định có khối lượng 0,1128g, có heroine.

Quá trình điều tra xác định: Từ sau tết nguyên đán năm 2016 đến ngày 22/11/2016, V đã bán ma túy cho L 03 lần, thu lợi bất chính được 200.000 đồng, cụ thể:

Lần 1: Vào sau tết nguyên đán 2016, L điện thoại cho V hỏi mua 100.000đ ma túy, V hẹn L đến nhà, sau đó V bán cho L 01 tép ma túy với giá 100.000đ

Lần 2: Vào khoảng tháng 8/2016, L điện thoại cho V hỏi mua 100.000đ ma túy; V hẹn L đến hồ HT1 ở thôn 2-LB-B nhưng khi ra khỏi nhà thì gặp L ở đường đất gần nhà nên V đã bán cho L 01 tép ma túy với giá 100.000đ

Lần 3: Vào chiều ngày 22/11/2016, L điện thoại hỏi mua ma túy của V với giá 200.000đ, V hẹn L đến hồ HT1 ở Thôn 02, xã LB, huyện B, tỉnh L để giao ma túy, đợi lâu không thấy V nên L chạy xe vào nhà V thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện B bắt giữ.

Tại bản cáo trạng 13/CTr-VKS ngày 29/3/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh L đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân V về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau khi phát biểu ý kiến kết luận về vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân V từ 05 đến 06 năm tù.

- Về tang vật: Đề nghị xử lý theo quy định và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên Tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát V, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Xuân V đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như nội dung cáo trạng đã truy tố. Vì bị cáo là người nghiện ma túy, thường mua ma túy về để sử dụng đồng thời bán lại cho các

con nghiện để kiểm lời nên từ sau tết nguyên đán năm 2016 đến ngày 22/11/2016, bị cáo đã bán ma túy cho L 03 lần, thu lợi bất chính được 200.000 đồng

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng và các chứng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Số lượng ma túy đưa đi mua bán bị bắt được giám định có khối lượng 0,1128g có heroine. Heroin là chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội; việc sử dụng các chất này trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm theo quy định đặc biệt của cơ quan có thẩm quyền.

Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết phạm tội nhiều lần, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất độc hại, một loại hàng đặc biệt nhà nước độc quyền quản lý, bất kỳ ai vi phạm đến ma túy, tùy tính chất mức độ đều bị xử lý nghiêm bằng luật hình sự nhưng vì muốn kiếm lợi bất chính mà không cần phải bỏ công sức lao động vất vả, bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đối với hành vi này phải được nghiêm trị trước pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, bản thân chưa có tiền án tiền sự. Sau khi bị bắt quả tang bị cáo đã chủ động đưa cán bộ điều tra vào nhà giao nộp 01 gói giấy bạc thuốc lá bên trong có chứa cục bột màu trắng, qua giám định có heroin. Điều này thể hiện bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, HĐXX áp dụng điểm p khoản 1 điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự để xem xét chuyển khung hình phạt và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 24/2017 ghi vụ Nguyễn Xuân V, QĐTC 05 ngày 25/11/2016 Bao gói vật chứng, trên phong bì có chữ ký của H, D và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L.

Đối với tang vật gồm: 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Xuân V; 01 áo da màu đen hiệu Grace; 01 bản sao sổ hộ khẩu mang tên Nguyễn Xuân V. Đây là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với tang vật gồm: 01 xe máy wave nhãn hiệu honda biển kiểm soát 49V8-4778; 01 điện thoại di động hiệu nokia màu xanh mặt đen, số imei 353655068013568. Đây là công cụ, phương tiện mà bị cáo dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 200.000 đồng đã thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho L để sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động màu trắng không nhãn hiệu, số seri C196042905108 là tài sản riêng của ông L, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tuyên trả cho ông L.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ ông L được nộp tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh L là số tiền dùng để mua ma túy vào ngày 22/11/2016 nên cần tịch thu công quỹ nhà nước.

Đối với nguồn gốc ma túy đã bị cáo khai nhận đã mua của đối tượng chạy xe ôm ở bến xe cũ thành phố BL nhưng đến nay Cơ quan điều tra chưa xác định nhân thân, lai lịch đối tượng. Khi nào xác minh làm rõ sẽ tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với L là người mua heroin của bị cáo, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an xã LB, huyện B, tỉnh L để giáo dục, xử lý theo quy định nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân V phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 47 và Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân V 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/12/2016.

2. Về vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 24/2017 ghi vụ Nguyễn Xuân V, QĐTC 05 ngày 25/11/2016 Bao gói vật chứng, trên phong bì có chữ ký của H, D và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L.

* Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe máy wave nhãn hiệu honda biển kiểm soát 49V8-4778; 01 điện thoại di động hiệu nokia màu xanh mặt đen, số imei 353655068013568.

* Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Xuân V: 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Xuân V; 01 áo da màu đen hiệu Grace; 01 bản sao sổ hộ khẩu mang tên Nguyễn Xuân V.

* Buộc bị cáo Nguyễn Xuân V nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) là số tiền thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy để sung công quỹ nhà nước.

* Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) đã thu giữ ông L được nộp tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh L.

* Hoàn trả cho ông L 01 điện thoại di động màu trắng không nhãn hiệu, số seri C196042905108.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (29/5/2017); ông L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh L xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh L;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS H B;
- Bị cáo, Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Linh

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đức Minh

Lê Thị Sáu

Nguyễn Văn Linh